

## PHỤ LỤC 02

(Ban hành kèm theo Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính)

UBND TỈNH NINH THUẬN  
**SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SVHTTDL

Ninh Thuận, ngày tháng 8 năm 2023

### THÔNG BÁO

#### **Thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 Đơn vị được thông báo: Thư viện tỉnh**

Căn cứ Thông tư số 137/2017/TT-BTC ngày 25 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính quy định xét duyệt, thẩm định, thông báo và tổng hợp quyết toán năm;

Căn cứ báo cáo quyết toán ngân sách năm 2022 của Thư viện tỉnh và biên bản xét duyệt/thẩm định) quyết toán năm 2022 giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và Thư viện tỉnh;

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thông báo thẩm định quyết toán ngân sách năm 2022 (không bao gồm vốn XDCB) của Thư viện tỉnh như sau:

#### **I. Phần số liệu:**

1. Số liệu quyết toán:

a) Thu phí, lệ phí

- Tổng số thu trong năm: 8.430.000đồng
- Số phải nộp ngân sách nhà nước: 843.000đồng
- Số phí được khấu trừ, để lại: 7.587.000 đồng

*(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu 1a)*

b) Thu hoạt động kinh doanh dịch vụ:

c) Quyết toán chi ngân sách:

- Số dư kinh phí năm trước chuyển sang: 137.679.118đ
  - Nguồn TX: 37.001.335đ
  - Nguồn CCTL: 100.677.783 đồng;
- Dự toán được giao trong năm: 2.488.828.000 đồng, trong đó:
  - + Dự toán giao đầu năm: 2.425.380.000 đồng;
  - + Dự toán bổ sung, giảm trong năm: 63.448.000 đồng;
- Kinh phí thực nhận trong năm: 2.376.897.205 đồng;

- Kinh phí quyết toán: 2.376.897.205 đồng;
- Kinh phí giảm trong năm: ..... đồng
- Số dư kinh phí được chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán: 241.725.336đ, bao gồm:

+ Kinh phí đã nhận: ..... đồng;

+ Dự toán còn dư ở Kho bạc: 241.725.336đ

Nguồn TX: 25.247.553đ

Nguồn CCTL: 216.477.783 đồng;

(Số liệu chi tiết theo theo **Mẫu biểu 1c**)

2. Tình hình thực hiện kiến nghị của kiểm toán, thanh tra, cơ quan tài chính

- Tổng số kinh phí phải nộp NSNN: ..... đồng

- Tổng số kinh phí đã nộp NSNN: ..... đồng

- Tổng số kinh phí còn phải nộp NSNN: ..... đồng

(Số liệu chi tiết theo Mẫu biểu số 69 Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 342/2016/TT-BTC)

3. Thuyết minh số liệu quyết toán:

**I. Nội dung đối chiếu số liệu kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, dịch vụ:**

**III. Nhận xét và yêu cầu:**

1. Nhận xét:

- Về chấp hành thời hạn nộp báo cáo quyết toán: đúng thời gian quy định

- Về các mẫu biểu báo cáo quyết toán: theo mẫu biểu; chứng từ kế toán đầy đủ, rõ ràng.

\* Đơn vị đang giữ tiền mặt từ nguồn cải cách tiền lương được trích từ nguồn thu phí qua các năm 29.450.815đ.

2. Yêu cầu: Nộp tiền mặt nguồn CCTL 29.450.815đ vào tài khoản tiền gửi mở tại Kho bạc và theo dõi ở tài khoản tiền gửi 112./.

**Nơi nhận:**

- Sở Tài chính;
- Thư viện tỉnh;
- Đăng Trang thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, VP

**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Văn Hòa**